

Các xu hướng xây dựng hình tượng người anh hùng trong văn học, nghệ thuật Việt Nam thời kỳ đổi mới

Tiêu Thị Mỹ Hồng *

Tóm tắt: Tinh thần đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) đã mang đến một diện mạo mới cho sự phát triển của văn học, nghệ thuật. Trong việc xây dựng hình tượng người anh hùng đã xuất hiện của một số xu hướng, như: bình thường hóa gắn với những tìm kiếm mới trong xây dựng hình tượng người anh hùng; xây dựng hình tượng người anh hùng của đời sống mới; chối bỏ, phủ nhận người anh hùng,... Dù có những thành công và hạn chế ở mức độ khác nhau nhưng điều đó ít nhiều đã tạo nên diện mạo mới trong xây dựng hình tượng người anh hùng.

Từ khóa: Người anh hùng; hình tượng; văn học; nghệ thuật; thời kỳ đổi mới.

1. Xu hướng bình thường hóa gắn với những tìm kiếm mới trong xây dựng hình tượng người anh hùng

Đây là xu hướng chủ đạo, nổi trội và gặt hái được nhiều thành công tạo nên bước đột phá của văn học, nghệ thuật thời gian qua. Đặc điểm nổi bật của xu hướng này là làm mới trong xây dựng hình tượng người anh hùng đã từng trải qua cuộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc trong thế kỷ XX và những người anh hùng của quá khứ đã đi qua rất lâu.

1.1. Xu hướng bình thường hóa trong xây dựng hình tượng người anh hùng là những con người từng trải qua hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc

Thứ nhất, cái bi và cái hùng trong hình tượng người anh hùng của văn học, nghệ thuật thời kỳ đổi mới.

Trong bối cảnh chiến tranh ác liệt, cái bi gần như không được thể hiện trong văn học, nghệ thuật. Vì thế, người anh hùng luôn trong trạng thái thuần nhất gần như tuyệt đối cả ở tư tưởng cũng như hành động. Đó là những viên kim cương không tì vết được

tạo nên bởi nỗi đau cùng quyết tâm của dân tộc. Tuy nhiên, khi hòa bình lập lại, để nhận diện được bản chất khốc liệt của chiến tranh, đồng thời thấy được giá trị của cuộc sống hôm nay, người nghệ sĩ đã viết và phải viết về cái bi bên cái hùng, trong cái hùng để phản ánh cái bi - hùng.

Người anh hùng từng rơi vào trạng huống bi kịch ngay trong chiến tranh. Nguyễn Minh Châu đã từng nhấn mạnh: “Những năm kháng chiến vừa qua thật là anh hùng, thật là đẹp nhưng cũng đầy khó khăn và hi sinh,... Ngòi bút của chúng ta sẽ trở nên phản bội người chiến sĩ nếu chỉ biết cái lúc họ vác súng ra mặt trận với một tâm hồn phơi phới mà không biết đến lúc buồn bã, đau đớn, những lúc đói rét, những lúc nằm giữa đồng đội chết và bị thương, trong bùn lầy, trong mưa bom bão đạn”⁽¹⁾. Đó chính là tiếng nói của sự thật toàn vẹn. Chiến tranh đã kết thúc từ lâu nhưng Kiên

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

ĐT: 0983832528. Email: tieu.my.hong@gmail.com.

⁽¹⁾ Nguyễn Minh Châu (1994), *Trang giấy trước đèn*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.151.

không thể nào quên được cái ngày người tiểu đoàn trưởng của mình bất lực trước sức mạnh của kẻ thù, anh gào to như điên, mặt tái dại hết lớn thà chết không hàng và tự bắn vào đầu mình “thà chết không hàng,... Anh em thà chết - tiểu đoàn trưởng gào to, như điên, mặt tái dại, hốt hoảng hoa súng ngấn lên và ngay trước mắt Kiên anh ta tự đập vào đầu, phọt óc ra khỏi tai”⁽²⁾; cái ngày Quảng tự sát bằng quả lựu đạn giật được từ tay Kiên để giải thoát khỏi nỗi đau đớn tận cùng của thể xác. Tâm sự của nữ bác sĩ Thùy Trâm (phim *Đừng đốt*, đạo diễn Đặng Nhật Minh) trong cuốn nhật ký của mình: có tự hào, có trách nhiệm, có đón đau, có thắng thốt trước sự ra đi của đồng đội. Cô đã từng thốt lên: cái chết đơn giản quá! Con người kiên cường ấy mang trong mình biết bao tâm sự và cũng có lúc chị cảm thấy bất lực. Long (trong *Mùi cỏ cháy*, biên kịch Hoàng Nhuận Cầm, đạo diễn Hữu Mười) khi chứng kiến cảnh nhiều bao tử sĩ được khiêng ra từ trong thành cổ Quảng Trị mùa hè đỏ lửa 1972, sự hi sinh của hàng loạt đồng đội trên dòng Thạch Hãn (nơi được mệnh danh là cối xay thịt) đã làm tinh thần anh trở nên hoảng loạn, cũng chính trong thời điểm ấy Long đã trúng pháo và hi sinh trong nỗi đón đau. Nỗi ám ảnh khôn nguôi khi Nghĩa (trong *Những người viết huyền thoại*, đạo diễn Bùi Tuấn Dũng) buộc phải dùng chính khẩu súng của mình để giúp người đồng đội kết thúc cuộc sống khi cô không thể chịu nổi nỗi đau thể xác. Tận nơi thăm sâu tâm hồn những con người ấy là một khối đầy mâu thuẫn với sự giằng xé không nguôi, ở đó có sự hiện diện của cả ý thức và vô thức, dửng dưng và hèn nhát, vị tha và ích kỷ, giữa niềm vui và nỗi buồn,... Nhưng cuối cùng tinh thần yêu nước vẫn chiến thắng, họ vẫn sẵn sàng chiến đấu vì độc lập, tự do của đất

nước. Với việc xây dựng hình tượng người anh hùng như vậy, người nghệ sĩ đã mang đến cho công chúng thưởng thức cái nhìn toàn vẹn về chiến tranh, về cái giá phải trả cho chiến thắng. Người anh hùng vì thế hiện lên anh hùng hơn.

Người anh hùng trở về sau chiến tranh với những ám ảnh về chiến tranh vẫn đeo bám. Vì thế, người anh hùng đã mang trong mình bao chấn thương tinh thần không thể xoa dịu, với những đồ vỡ không thể hàn gắn. Họ đã trở thành tù binh của quá khứ. Nếu trước đây người nghệ sĩ tập trung mô tả tính chất hào hùng của chiến trận thì nay sự tàn khốc của nó đang dành được nhiều quan tâm như thể bù đắp cho những tháng ngày nó không nên được nói ra. Quá khứ ấy hành hạ họ, làm người anh hùng một thời biến dạng, đau đớn cả về thể xác lẫn tinh thần, có lẽ từ nơi thăm sâu tâm hồn những con người vĩ đại ấy vết thương tâm hồn còn đeo đẳng mãi cho tới tận khi họ từ già cõi đời. Vì thế, viết về chiến tranh, viết về người anh hùng còn có nghĩa là phải viết về nỗi đau, về sự mất mát. Chiến thắng không chỉ là kết quả của xương máu, của năm tháng tuổi thanh xuân mà còn là những day dứt khôn nguôi, những dày vò dai dẳng, những vết vằn đau đớn, những ám ảnh khủng khiếp trong suốt quãng đời còn lại.

Chiến tranh kết thúc, những con người ấy lại rơi vào bi kịch khi trở về với cuộc sống đời thường. Hòa bình, cuộc đời tưởng chừng đơn giản, người anh hùng trận mạc vẫn mang vạ nguyên con người thời chiến bước ra, không một chút hành trang cho cuộc đời mới. Vì vậy, họ ngỡ ngàng và thất bại trước những nghiệt ngã chưa bao giờ

⁽²⁾ Bảo Ninh (2002), *Thân phận của tình yêu* (tái bản), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội, tr.7.

ngờ tới. Đó là Hai Hùng, Ba Thành trong *Ấn mảy dĩ vãng* (Chu Lai),... Nhiều anh hùng trở nên lạc lõng, cô đơn ngay chính trong ngôi nhà của mình, cô đơn trong chính cái xã hội mà họ đã sẵn sàng đánh đổi mọi thứ kể cả sinh mạng để tạo nên nó. Họ vẫn theo đuổi những lý tưởng đẹp đẽ, những hành động, việc làm cao thượng nhưng rồi nhận ra mình đang “lạc loài”, bất lực trước cuộc sống thực dụng, đầy gian dối và nhẩn tâm. Đó là tướng Thuần trong *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp, Phái (*Vùng biển thăm* - Trần Quốc Huân)... Trở về với cuộc sống phồn tạp hàng ngày, ở đó không phân tuyến rạch ròi địch - ta, cái ác núp bóng cái thiện, cái xấu xa đè hèn núp bóng cái vĩ đại, cao cả, vì thế, không ít anh hùng trong chiến trận lại thất bại thảm hại ngay trong đời thường như Vũ Nguyên trong *Cuộc đời dài lắm* (Chu Lai). Người anh hùng ấy không chết dưới mũi tên, hòn đạn của kẻ thù mà chết vì kiệt sức trước mưu mô nham hiểm của những người đồng nghiệp. Hiện thực ấy đã biến người anh hùng một thuở thành con người già nua, khốn khổ, nhàu nhĩ giữa cuộc đời đầy giông bão. Xây dựng hình tượng người anh hùng rơi vào trạng huống bi kịch, người nghệ sĩ đã cho thấy tính phức tạp, nhiều mảng sáng tối của guồng quay kinh tế thị trường. Vì vậy, để thích ứng với cuộc sống này, ngoài lòng tốt, sự trung thực họ còn cần đến khối óc tinh táo, năng lực phán đoán. Nguyễn Minh Châu từng đau xót khi đưa ra nhận định: những anh hùng thực thụ vào sinh ra tử đã trở thành thất thế trước những kẻ cơ hội và hèn nhát.

Tuy nhiên, mất mát, đau thương không phải là cứu cánh, mà chỉ là phương tiện góp phần khắc họa chân thực, sâu sắc hơn phẩm chất phi thường của những người anh hùng

vốn được sinh ra là con người hết sức bình thường. Tuy chưa có những tác phẩm thực sự đạt tới: “tính sử thi hoành tráng (...) năm nào đọc cũng được, thời nào đọc cũng được, càng đọc càng như thấy mở ra thêm một điều gì về thế giới tâm hồn mệnh mang của người lính, của dân tộc”⁽³⁾, nhưng nhờ sự thay đổi trong quan niệm về người anh hùng, nhờ sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa tiêu chí ý thức hệ với cảm quan nhân bản, văn học, nghệ thuật nước ta thời kỳ đổi mới phần nào đã đáp ứng được nhu cầu, đòi hỏi của công chúng thưởng thức.

Thứ hai, xây dựng hình tượng những người anh hùng lưỡng diện, bất toàn, tạo nên sự hòa phối giữa cái hùng với cái hài, giữa cái cao cả với cái đời thường.

Hòa bình lập lại, với xu hướng bình thường hóa đã thay thế người anh hùng thánh nhân bằng người anh hùng trần tục, nghệ sĩ đã kéo họ về gần hơn với cuộc đời. Họ cũng có những khuyết điểm, những tật xấu, có sự gắn kết giữa cái phi thường với cái đời thường. Đó là hình tượng tướng Dinh trong *Những người viết huyền thoại* (một vị tướng có cái nghiêm khắc của người chỉ huy nhưng đôi lúc cũng hài hước, dí dỏm), hay Hoàng, Thành, Thăng, Long là những chàng sinh viên văn khoa lên đường nhập ngũ trong đợt tổng động viên năm 1971 (trong phim *Mùi cỏ cháy* - đạo diễn Nguyễn Hữu Mười). Họ là những người con dũng cảm luôn sục sôi ý chí chiến đấu, sẵn sàng xếp bút nghiên để cầm súng ra chiến trường nhưng xen lẫn giữa những buổi tập khắc nghiệt, gian khổ là cảnh trốn ngũ đọc thơ, hát chèo... và dù chiến trường ác liệt trong ba lô vẫn mang theo những chú

⁽³⁾ Chu Lai (2002), “Sử thi và hoành tráng, câu trả lời cho một đời”, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*, số 12 (564), tr.5.

ve kim, những viên bi đủ màu. Đó là Tám Tính trong *Ấn mây dĩ vãng* (Chu Lai) nếu không có cái tật vô gái thì chắc đã phải ít nhất hai lần được tuyên dương anh hùng, tiểu đoàn trưởng Phan Lý Chánh đánh giặc được, chỉ phải cái nét xấu là hay uống rượu. Tiểu đoàn trưởng Trần Nhiếp được học hành cẩn thận, làm tác chiến nhanh nhẹn,... nhưng đóng quân ở chỗ nào có dân thì hết cặp đôi với cô này sang cặp đôi với cô khác (*Họ cùng thời với những ai* - Thái Bá Lợi)... Đã qua rồi cái thời người anh hùng được miêu tả chỉ sống, chỉ ứng xử với nhau bằng con người xã hội, con người giai cấp, ở đó hiện hữu mọi chuẩn mực, chuẩn mực cả trong tình yêu. Tinh thần đổi mới đã tạo điều kiện cho người nghệ sĩ biểu đạt một cung bậc khác - cung bậc của con người tự nhiên, con người bản năng trong bản thân mỗi anh hùng. Họ đã đi vào nhau chính lúc cái chết đang treo lơ lửng, chính khi con người không thể tự tin vào sự sống ở ngày mai, họ trao cho nhau tất cả để động viên nhau vượt qua nguy hiểm. Khói lửa chiến tranh làm cho những mối tình ấy càng thêm mãnh liệt, nồng nàn, cháy bỏng. Có thể là tình yêu thực sự, có thể chỉ là sự tiếp nối của bản năng, nhưng những chuyện tình ấy khiến mỗi chúng ta không khỏi bàng hoàng, thương cảm. Đó là chuyện yêu đương kỳ lạ của phân đội trinh sát với ba cô gái thuộc khu trại tăng gia 67 bị bỏ quên bên kia núi truong Gội Hồn. Đó là cuộc tình giữa Hoàng và Thùy Linh trong *Những mảnh đời đen trắng* (Nguyễn Quang Lập),... Chiến tranh và sự tham gia của con người vào chiến tranh đã để lại những khoảng trống tình thương quá lớn, trạng thái bất thường đó đã gieo vào lòng mỗi người nỗi cô độc đến lạ lùng. Khi đó, sự chống đỡ duy nhất con người có thể làm dù không phải là cách tốt

nhất nhưng là cách đơn giản nhất là trở về sống với cái bản năng của chính mình. Nó mang lại cho họ cảm giác được thỏa mãn, được sẻ chia. Gắn bản năng với lý tưởng xã hội là một nhận thức mới trong phản ánh người anh hùng, điều mà văn học, nghệ thuật trước đổi mới bị phê phán kịch liệt. Trong những ngày chiến tranh khốc liệt, Kiên và đồng đội đã phải sử dụng đến khói hồng ma nhằm đem lại ảo giác làm quên đi mọi nỗi đau đời lính, quên đói khổ, chết chóc, quên bết ngáy mai để trở về với những ước mơ giản dị của chính mình,...

Nhưng sự thật ấy không những không làm mất đi hình ảnh về người anh hùng chiến trận với cảm xúc ngưỡng mộ, tự hào mà còn tạo nên cảm giác gần gũi gắn với bao cảm thông, chia sẻ. Họ không còn được mô tả như những thánh nhân, bởi thánh nhân không phải đối mặt với bao khát khao, say mê, không phải vật vã đấu tranh giữa con người bản năng, con người cá nhân với con người xã hội, con người dân tộc. Vì thế, những gì người anh hùng đã vượt qua và cống hiến cho quê hương càng vĩ đại, đáng ngưỡng mộ, tự hào hơn bao giờ hết.

Thứ ba, sự xuất hiện của người anh hùng bị tha hóa trong cuộc sống đời thường.

Nếu chiến tranh khốc liệt bởi đạn bom thì hòa bình lại khốc liệt bởi lợi ích cá nhân, con người nói chung và người anh hùng nói riêng lại tiếp tục bước vào cuộc chiến đấu mới. Cuộc chiến đấu của những người lương thiện chống kẻ bất lương, mà thật trớ trêu, có những người trước kia là đồng đội của nhau, nay đứng trên hai chiến tuyến. Khi cái trắng - đen, tốt - xấu lẫn lộn, giữa trận đồ bát quái ấy, người anh hùng không bao giờ bỏ cuộc, họ vẫn tiếp tục chiến đấu, tiếp tục đi lên để khẳng định sức mạnh của mình. Có thất vọng về cuộc sống nhưng

những người đã từng là anh hùng trên trận tuyến nay lại tiếp tục là anh hùng trong lao động sản xuất, xây dựng xã hội mới. Đó là Lãm (*Phố - Chu Lai*), Linh (*Vòng tròn bội bạc - Chu Lai*)...

Viết về người lính với tư cách là người anh hùng trong và sau chiến tranh với cái nhìn “phi sử thi”, người nghệ sĩ đã đặt con người trong mối quan hệ đa chiều để từ đó phát hiện ra những vấn đề mới nảy sinh trong cuộc sống. Một trong những vấn đề ấy là sự tha hóa về nhân cách. Họ không còn giữ được phẩm chất của người anh hùng, thay vào đó là những con người biến dạng bởi quyền lực, địa vị và tiền bạc. Đó là Huấn, Út Loan (*Vòng tròn bội bạc - Chu Lai*), Ba Sương (*Ấn mây dĩ vãng - Chu Lai*)...

Đất nước đã hòa bình, cuộc sống đã đổi thay nhưng con đường phía trước còn quá nhiều khó khăn, thử thách. Vì thế, trước những khó khăn mới, nhân dân mong đợi ở người anh hùng một mẫu mực luôn vượt lên và chiến đấu kiên cường với cái ác và cái xấu (cho dù có thể họ tạm thời thất bại). Xây dựng hình tượng người anh hùng tha hóa, người nghệ sĩ đã mang đến thông điệp vô cùng sâu sắc: đừng bao giờ nghĩ rằng con người được tôi luyện trong chiến đấu đã có thể hoàn toàn đứng vững và đầy đủ phẩm chất cho thời kỳ hòa bình, xây dựng đất nước. Xã hội và ngay cả người anh hùng luôn phải cảnh giác với những cám dỗ trong hoàn cảnh mới.

1.2. Xu hướng bình thường hóa trong xây dựng hình tượng người anh hùng là những con người đã trở thành các nhân vật vĩ đại của lịch sử

Từ năm 1975 đến nay, đặc biệt từ sau năm 1986, trong không khí đổi mới, văn học, nghệ thuật lấy lịch sử làm đề tài phản ánh đã gặt hái được nhiều thành tựu. Hàng

loạt tác phẩm gây được tiếng vang lớn, như *Hồ Quý Ly* (Nguyễn Xuân Khánh), *Bão táp triều Trần* (Hoàng Quốc Hải), *Giàn siêu* (Võ Thị Hào), *Gió lửa* (Nam Giao), *Sông Côn mùa lũ* (Nguyễn Mộng Giác), chùm truyện lịch sử của Nguyễn Huy Thiệp (*Vàng lửa, Kiếm sắc, Phẩm tiết, Nguyễn Thị Lộ, Chút thoáng Xuân Hương, Mưa Nhã Nam*), chùm truyện của Võ Thị Hào (trong tập *Những truyện không nên đọc lúc nửa đêm*), Trần Vũ (*Mùa mưa gai sắc, Giáo sĩ, Gia phả*), *Đêm hội long trì* (đạo diễn Hải Ninh), *Thái sư Trần Thủ Độ* (đạo diễn Đào Duy Phúc), *Ngọn nến hoàng cung* (đạo diễn Nguyễn Quốc Hưng), *Nguyễn Trãi* (đạo diễn Đặng Nhật Minh),...

Viết về đề tài lịch sử, xu hướng đầu tiên là sự ngợi ca người anh hùng hoặc lên án, tố cáo những kẻ bán nước, hại dân. Tuy nhiên, tạo nên được ấn tượng mạnh mẽ hơn là những trang viết mà ở đó có sự pha trộn giữa chính sử và dã sử, giữa chân thực và hư cấu. Vấn đề đặt ra không phải là dã sử hay hư cấu mà quan trọng hơn đó là cái có để nhà văn đưa ra cách nhìn, cái nhìn mới mẻ của mình về những sự việc, những con người tưởng chừng không thể thay đổi. Trần Khát Chân, Hồ Quý Ly trong *Hồ Quý Ly* của Nguyễn Xuân Khánh mang trong mình phẩm chất của người anh hùng. Nhà văn đã làm nổi bật nét phẩm chất ấy khi đặt nhân vật vào những tình huống ngặt nghèo phải đấu tranh, phải lựa chọn. Vì thế, họ cũng đau đớn, giằng xé, cũng tốt cùng đau khổ, và sống trong nỗi cô đơn. Nguyễn Quang Thân cũng dùng lịch sử làm chất liệu cho các tác phẩm nghệ thuật của mình, đó là lịch sử của quan niệm cá nhân, lịch sử được diễn tả bằng niềm vui, nỗi buồn, bằng những rung động trong trái tim con người. Đến với *Hội thể* (tác phẩm đã dành giải

nhất cuộc thi kịch bản điện ảnh kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội), công chúng thưởng thức nghệ thuật sẽ thấy được cả mặt vĩ đại lẫn mặt đời thường của người anh hùng (Lê Lợi và Nguyễn Trãi). Bên cạnh một Lê Lợi với tư cách là nhà chính trị lão luyện, nhà lãnh đạo tài ba, khéo léo trong cầm quân, trong dùng người, hết sức tinh táo trong các tình huống cần lựa chọn, cân nhắc là một con người bình dị, đôi lúc dễ dãi, xuề xòa đồng thời cũng là một trái tim cô đơn, bất hạnh trong đời sống riêng tư. Nhưng điều mà một bộ phận công chúng thưởng thức đánh giá cao Nguyễn Quang Thân chính là ở chỗ ông đã không tước đi ở ông vua khai triều Hậu Lê nét thô lậu của một thổ hào miền núi Thanh Hóa. Đặc biệt, đã có lúc Lê Lợi cảm thấy thật khó khăn khi phải sống cuộc đời một người anh hùng. Nhà văn đã không ngần ngại khi đặt bút viết: “Ông buộc lòng phải cao cả, phải anh hùng mà thôi”. Vì thế, con người ấy luôn khát khao được sống cuộc sống như một người bình thường.

Bằng việc bình thường hóa các nhân vật anh hùng trong chính sử, người nghệ sĩ đã giải phóng cái nhìn khỏi sự ngợi ca một chiều. Chủ thể sáng tạo muốn đối thoại cùng độc giả khi đưa ra quan điểm: không nên phong thánh cho con người, hãy trả con người về với đúng kích thước của nó. Vì thế, chúng ta cần nhìn nhận các nhân vật lịch sử một cách biện chứng ở cả hai mặt ưu điểm và hạn chế. Điều đó biểu hiện cái nhìn dân chủ, tư duy phân tích lịch sử của người nghệ sĩ nói riêng và của văn học, nghệ thuật đương đại nói chung. Đây là hướng vận động đúng quy luật của văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay. Đó là thành tựu trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng của công cuộc đổi mới, đưa văn học, nghệ thuật Việt

Nam hòa chung vào dòng chảy của văn học, nghệ thuật thế giới thế kỷ XXI. Không ít người sáng tạo đã đi xa hơn lịch sử để thâm nhập vào lĩnh vực của con người, đi xa hơn quá khứ để chạm đến hiện tại và tương lai. Tuy nhiên, nếu xét ở từng tác phẩm với từng nhân vật, từng chi tiết vẫn còn nhiều điểm gây tranh cãi, chưa nhận được sự đồng thuận từ đông đảo. Ghi nhận những khám phá mới, nhưng giá trị của nó đến đâu chúng ta cần thêm thời gian để kiểm nghiệm.

2. Xu hướng xây dựng hình tượng người anh hùng của cuộc sống mới

Gần 30 năm đường lối đổi mới đi vào thực tiễn đời sống đã mang đến những thành tựu rực rỡ, nhìn trong sự vận động cơ bản, hiện thực đất nước hôm nay đang phát triển theo chiều hướng tốt đẹp. Tuy nhiên, đó cũng là hành trình mà chúng ta đang phải đối mặt với không ít vấn đề chưa từng có trong tiền lệ. Để có được cái vươn mình của Thánh Gióng năm xưa từ một đất nước gánh chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh và thời kỳ bao cấp kéo dài, cả dân tộc đã vượt qua bao chông gai, khó khăn, thử thách. Đó là một hiện thực xuất hiện không ít các hiện tượng mang bản chất thẩm mỹ của cái cao cả, trong đó nổi bật nhất là sự xuất hiện của người anh hùng mới. Họ là những con người đã cụ thể hóa tinh thần yêu nước bằng vô số hành động, việc làm cụ thể. Đó là: các chiến sĩ nơi biên cương, hải đảo xa xôi, ngày đêm bảo vệ từng tấc đất quê hương, chấp nhận cuộc sống thiếu thốn cả về vật chất lẫn tinh thần trong bối cảnh đời sống nhân dân đang được cải thiện không ngừng; những doanh nhân đang chiến đấu trên thương trường, vượt qua không ít khó khăn, cạm bẫy,... mang lại sự giàu có cho bản thân và đất nước; các bác sĩ, các thầy giáo sẵn sàng xung phong đến

những vùng đất xa xôi, đặc biệt khó khăn của Tổ quốc; những con người sinh ra không may mắn nhưng đã vượt lên và chiến thắng số phận mang đến tấm gương về nghị lực sống; những người nông dân, công nhân mang trong mình khát khao, đam mê cải tiến kỹ thuật mang lại năng suất lao động cao; những con người gần gũi trong đời sống thường nhật nhưng trong hoàn cảnh khó khăn đã bất chấp tất cả để giành lấy sự sống cho mọi người và không ít khi sự sống giành được lại phải đổi bằng sự sống của chính bản thân mình,... Hàng trăm anh hùng của thời kỳ đổi mới đã xuất hiện. Công việc cũng như quá trình hoạt động của họ là những câu chuyện hay về vượt khó, về mưu trí, sáng tạo. Trong chiến tranh, người ta có thể làm việc phi thường ở một thời điểm ngắn. Ngược lại, với thời bình, mỗi bản thành tích có được là kết quả của sự nỗ lực cố gắng kéo dài hàng năm và hơn thế nữa. Nhà nước đã công nhận, trao cho họ không ít giải thưởng, cúp vàng, bằng khen,... Tất cả điều đó đã tạo nên hình ảnh đất nước của những thập niên đầu thế kỷ XXI đầy mới mẻ với những bước đi mạnh mẽ.

Ý thức được vai trò không thể thiếu của các doanh nhân trong công cuộc xây dựng đất nước, thời gian qua, chúng ta đã phát động cuộc thi viết về “Doanh nhân - Nghiệp & Đời”. Các tác phẩm dự thi đã góp phần tôn vinh các doanh nhân, tiểu chủ, không chỉ trong cách mà họ khởi nghiệp làm giàu, mà cả trong cách sống, cách họ mang lại niềm vui hạnh phúc cho người khác và thực hiện trách nhiệm của mình với cộng đồng. Với những đóng góp thiết thực ấy, họ xứng đáng được tôn vinh là những người anh hùng của thời kỳ mới. Cuộc thi là sự tìm kiếm những nhân vật đã, đang và sẽ tạo nên dấu ấn của công cuộc xây dựng,

phát triển đất nước hôm nay và mai sau. Nhiều bài viết khá thành công, các tác giả đã thực sự truyền được cảm xúc ngưỡng mộ, tự hào của mình đến cho người đọc qua những bức chân dung hết sức sinh động, đầy suy ngẫm của nghiệp, đầy cảm phục của đời (*Hành trình của những ước mơ*, Nguyễn Một; *Từ tu sĩ - doanh nhân trở thành nhà khoa học*, Việt Phương; *Đằng sau bức chân dung quyền lực*, Phạm Thùy Nhung; *Ông vua chè vùng cực Bắc*, Nguyễn Quang; *Bông hồng có gai hay người đàn bà thép*, Kiều Thu Huyền; *Đi lên từ chông chênh bờ vực*, Minh Chuyên; *Gã nhảm nhí kiếm bạc tỷ*, Lam Hà; *Người không chịu nhân thân*, Nguyễn Quang Hưng; *Câu chuyện cổ tích hiện đại về cô gái Chăm*, Kiều Maily...). Tuy nhiên, đây vẫn là đề tài mới, chưa thực sự thu hút được chủ thể sáng tạo, vì thế, còn khá nhiều bài viết thiên về mô tả, liệt kê đóng góp của nhân vật cũng như của doanh nghiệp, mà thiếu vắng đi cái gọi là tàng sâu của câu chuyện.

Cùng với tôn vinh doanh nhân anh hùng trong việc xây dựng nền kinh tế thị trường, nhân dân còn tôn vinh những con người chống lại bệnh tật hiểm nghèo, những con người đang ngày đêm giữ từng tấc đất biên cương bảo vệ lãnh thổ, lãnh hải và vùng trời Tổ quốc. Trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục, y tế, giao thông vận tải,... xuất hiện không ít anh hùng làm cho bản chất thẩm mỹ của chủ nghĩa anh hùng thời kỳ đổi mới đa dạng, phong phú hơn. *Khi đàn chim trở về* (đạo diễn Danh Dũng) là bộ phim gây được nhiều ấn tượng cho người xem với những chiến sĩ kiểm lâm mẫn cán phải chiến đấu không khoan nhượng với bọn lâm tặc và chính những cán bộ tha hóa, biến chất. Trong cuộc chiến đấu không cân sức ấy, họ đã phải đương đầu

bao hiểm nguy nhưng tình yêu với rừng, với màu xanh bạt ngàn của cây lá đã giúp họ vượt qua tất cả để giữ chốn bình yên cho đàn chim trở về.

Thời gian gần đây, điện ảnh Việt Nam có sự ưu ái nhất định cho giới báo chí khi khá nhiều tác phẩm lấy đề tài này làm đối tượng phản ánh hoặc xuất hiện những nhân vật là nhà báo được đạo diễn dựng công xây dựng. Đây là hướng đi nói lên ý thức cao độ của người cầm bút, người làm nghệ thuật trước sự vận động không ngừng của hiện thực. Chưa bao giờ các phương tiện thông tin đại chúng trong đó có báo chí lại phát huy được vai trò của mình trong cuộc chiến chống lại cái xấu, cái ác như giai đoạn hiện nay. Mỗi nhà báo chân chính là một chiến sĩ trên mặt trận thông tin ấy. Đây là mặt trận vô cùng vinh quang nhưng cũng không ít cạm bẫy, cám dỗ và hiểm nguy. Nhiều nhà báo mang phẩm chất thẩm mỹ của cái cao cả, xứng đáng là người anh hùng và nghệ thuật đã chọn họ làm đối tượng ngợi ca. Trong cuộc chiến chống lại cái sai, cái xấu, cái tiêu cực của xã hội, điều khó khăn nhất với họ là sự đối mặt với các nhân vật trong cơ quan công quyền, đồng thời vượt lên chính mình trước bao cám dỗ của vật chất và uy lực của bóng tối. Những thế lực ấy không chỉ đe dọa sự an toàn của bản thân mà còn là nỗi ám ảnh của bao người thân yêu trong gia đình. Không ít người đã chùn chân, rời bút trước cái ác, cái xấu, khuất phục trước sức mạnh của quyền lực và đồng tiền, nhưng không ít người đã vượt qua tất cả để thực hiện được thiên chức, hoàn thành trách nhiệm của một nhà báo trước nhân dân. Trong *Đàn trời* (đạo diễn Bùi Huy Thuần), các nhà báo không chỉ được miêu tả như những cá nhân có tính cách rõ ràng mà còn là những con người với bao phẩm

chất tốt đẹp cùng nhược điểm khó tránh. Họ không chỉ đấu tranh với cái xấu ngoài xã hội mà còn phải đấu tranh với đồng nghiệp và với chính bản thân mình.

Vẫn là mạch nguồn xuyên suốt trong lịch sử dựng nước và giữ nước, tuy nhiên, thời gian gần đây khi vấn đề chủ quyền biển đảo quốc gia đang trở thành mối quan tâm của cả dân tộc, người nghệ sĩ đã hướng sự sáng tạo của mình đến với người lính hải quân, lực lượng cảnh sát biển và những ngư dân đang bám từng đợt sóng để khẳng định tính toàn vẹn thiêng liêng của bờ cõi. Đất nước đã hòa bình, nhưng nơi hải đảo xa xôi những con người ấy vẫn hàng ngày hàng giờ vượt qua bao khó khăn, gian khổ. Cái khốc liệt ấy đã phần nào được làm nổi bật trong trường ca *Tổ quốc đường chân trời* (Nguyễn Trọng Văn), *Hạ thủy những giấc mơ* (Nguyễn Hữu Quý),... Ở đây, dáng hình người lính đảo có cái khắc nghiệt của Trường Sa nhưng luôn giàu nghị lực và lòng can đảm. Mặc dù vậy, những con người ấy vẫn mang trong mình mộng mơ của tuổi trẻ khi nghĩ đến một tuần trăng mật ngay chính ở Trường Sa. Giờ phút họ ngã vào lòng biển thẳm là sự hiện hữu hình bóng người mẹ nơi quê nhà.

Hình tượng những người anh hùng của thời kỳ đổi mới mang trong mình bản chất của cái cao cả đã trở thành điểm tựa tinh thần, nguồn cổ vũ động viên mạnh mẽ đối với nhân dân trong công cuộc xây dựng xã hội mới. Tuy mặt bằng sáng tạo đã có những bước phát triển đáng ghi nhận, nhưng rõ ràng nền văn học, nghệ thuật của chúng ta đang thiếu những đỉnh cao thực sự. Chưa nhiều tác phẩm nói lên một cách sâu sắc chân dung con người thời đại. Tất cả mới chỉ là những bước đi có tính chất khởi đầu. Nhưng, chúng ta hoàn toàn tin

tưởng vào người nghệ sĩ với ý thức trách nhiệm của mình sẽ tạo nên được hình tượng những con người mới đúng với tầm vóc của một dân tộc đang vươn mình đồng thời thỏa mãn được niềm mong chờ của đông đảo công chúng thưởng thức nghệ thuật.

3. Xu hướng chối bỏ, phủ nhận người anh hùng

Dù không phải là dòng chủ lưu và cũng chỉ với một số ít tác phẩm nhưng chối bỏ, phủ nhận người anh hùng cũng là một xu hướng của văn học, nghệ thuật khi phản ánh đề tài này trong thời gian gần đây.

Viết về những người anh hùng trong kháng chiến, một số tác giả đã đề cập đến vấn đề: chiến tranh đã đẩy con người đến thói hiếu sát. Chiến tranh chính nó đã làm cho con người không chỉ chết về thể xác mà còn chết về tâm hồn. Người ta giải thích rằng: những người anh hùng trong cuộc chiến vệ quốc vĩ đại của dân tộc - những người con mà bấy lâu chúng ta tôn thờ thực chất cũng là những kẻ hiếu sát và tàn ác. Quý (trong *Giác mơ thổ* - Trần Vũ) là người như vậy. Theo Trần Vũ (qua cái nhìn của nhân vật Vĩnh): Quý là kẻ phạm tội nhưng không biết mình tàn ác. Con người ấy chưa bao giờ mấy may lo lắng về tội ác. Cầm súng bắn vào kẻ thù không phải là hành động giết người. Nhiều người tin và chính anh ta cũng tin rằng chính nghĩa là một cơ chế bảo vệ tuyệt đối an toàn cho nhân tính của những người cầm súng. Vì niềm tin chính nghĩa ấy, anh ta không bao giờ tự thấy phải đề kháng với thói hiếu sát. Nhưng không biết tự bao giờ chúng đã nhieu vào con người ấy như một thói quen. Một số độc giả khi tiếp cận tác phẩm này đã đồng tình với tác giả và cho rằng: niềm tin chính nghĩa đã thành bức tường kiên cố ngăn cản người lính ấy chất vấn lương tâm,

nên vẫn hồn nhiên, vô tư, thanh thản đứng ngoài tội ác của mình - tàn ác mà không biết mình tàn ác, và bởi vậy đồng thời phạm đến hai lần tội ác. Bản thân chính nghĩa theo Trần Vũ đó là một thứ hỏa mù ghê gớm, chính nó chứ không phải cái gì khác đã che khuất biết bao tội ác, phủ lấp biết bao tử thi, hủy hoại nhân tính và tâm hồn của bao nhiêu con người. Ở một góc độ nào đó, hình tượng nghệ thuật về những người anh hùng như trong cách xây dựng của Trần Vũ có sức mạnh tố cáo tội ác chiến tranh, nhưng nếu để nói họ cũng tàn ác và gây nhiều tội ác thì đó là cách nhìn, cách đánh giá không công bằng cho những con người làm nên lịch sử dân tộc. Trong cách nhìn nhận về hiện tượng thẩm mỹ này, thiết nghĩ chúng ta không bao giờ và không được phép xóa nhòa ranh giới chính nghĩa và phi nghĩa. Tất nhiên, với *Giác mơ thổ* bản thân Trần Vũ đã viết trên tinh thần phản hiện thực, chối bỏ mọi tiêu chuẩn của cái đẹp, cái cao thượng để sục sâu vào phần tăm tối nhất, độc ác nhất của con người mà theo tác giả nó luôn được che đậy một cách khéo léo bằng cái tốt, cái đẹp.

Theo một cách khác, viết về những anh hùng trong quá khứ, có người đã chối bỏ hoàn toàn lịch sử, khai thác theo cách của riêng mình, đó cách thức làm đổ vỡ mọi quan niệm, mọi tượng đài đã được chính sử dựng lên hàng trăm năm. Đó là trường hợp của *Mùa mưa gai sắc* và *Gia phả*. Với việc hư cấu, thậm chí phóng đại nó tới mức tiểu thuyết, các nhân vật lịch sử bị biến dạng. Có điều phần nhỏ nhất ở mỗi nhân vật lịch sử mà nhà văn khảo sát, phóng đại lại là phần u tối, độc ác, thậm chí thú tính. Với việc tô đậm phần bóng đêm của nhân cách Nguyễn Huệ - Quang Trung, Trần Vũ đã đập phá diện mạo người anh hùng, làm biến

dạng đến mức không thể tưởng tượng trong quan niệm của đa số người tiếp nhận. Ngoài cái tên và những chiến công, Nguyễn Huệ của Trần Vũ chẳng có điểm chung nào với Nguyễn Huệ - một hình ảnh trong truyền thống lịch sử.

Khi từ chối viết về lịch sử như những gì chép trong chính sử và như những gì đã in đậm trong suy nghĩ cả dân tộc, một số văn nghệ sĩ đã công khai từ chối làm người tuyên truyền cho niềm tin và tín ngưỡng của cộng đồng. Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy cách ứng xử ấy đôi khi quá cực đoan, dữ dội thậm chí dữ dằn.

Dù không nhiều nhưng văn học, nghệ thuật thời gian gần đây đã xuất hiện một số hiện tượng tầm thường hóa cái cao cả, thậm chí xâm phạm vào những điều thiêng liêng nhất. Tuy không là phổ biến nhưng điều đó ít nhiều cũng ảnh hưởng tới đời sống văn học, nghệ thuật nói riêng và đời sống tinh thần của quần chúng nhân dân nói chung. Những người sáng tác theo xu hướng ấy cho đó là giải thoát khỏi mọi sự kìm kẹp, ngòi bút tự do không bị chế định bởi bất kỳ đường biên nào. Ở đây, không chỉ là đường biên chính trị, tư tưởng mà cả đường biên chân - thiện - mỹ. Họ rũ tung, hất tung và phá tan mọi chuẩn mực. Đứng trước những hiện tượng thẩm mỹ đó, xuất hiện nhiều luồng ý kiến khác nhau: có tán dương, có đồng tình, ủng hộ và cũng có nhiều băn khoăn, thậm chí phủ định quyết liệt. Thể nghiệm đương nhiên là cần thiết, tạo nên màu sắc mới bên cạnh những sắc màu quen thuộc là trách nhiệm của người nghệ sĩ. Trân trọng các hướng đi, trân trọng sự tìm tòi đổi mới, nhưng đổi mới ấy phải làm cho văn học, nghệ thuật không mất đi chức năng thanh lọc tâm hồn, mang đến giá trị nhân văn chứ không phải phá hoại bản chất

ấy. Những nghệ sĩ theo xu hướng này kêu gọi hãy trả cho nghệ thuật chỗ đứng riêng của nó, không có sự ràng buộc cũng như chi phối bởi chính trị. Nghệ thuật và chính trị đương nhiên không phải là một, nhưng nghệ thuật chân chính và chính trị tiến bộ dù bằng con đường và cách thức khác nhau cũng sẽ luôn gặp nhau ở điểm đến cuối cùng đó là mang lại giá trị đích thực cho cuộc sống của nhân dân. Vì thế, nếu người sáng tạo nhất quán trong việc tạo nên những tác phẩm nghệ thuật phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước chắc chắn sẽ không cảm thấy mất tự do.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Minh Châu (1994), *Trang giấy trước đèn*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Chu Lai (1990), *Vòng tròn bội bạc*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
3. Chu Lai (1994), *Ấn mây dĩ vãng*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
4. Chu Lai (1995), “Nhân vật người lính trong văn học”, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*, số 6.
5. Chu Lai (1999), *Phố*, Nxb Văn học, Hà Nội.
6. Chu Lai (2002), *Cuộc đời dài lắm*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
7. Chu Lai (2002), “Sử thi và hoành tráng, câu trả lời cho một đời”, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*, số 12 (564).
8. Bảo Ninh (2002), *Thân phận của tình yêu* (tái bản), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
9. Nguyễn Quang Thân (2009), *Hội thể*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội.
10. Nguyễn Huy Thiệp (2005), *Truyện ngắn*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
11. Trần Vũ (1992), *Mùa mưa gai sắc*, <http://4phuong.net>, <http://vnthuquan.org>.
12. Trần Vũ, *Giấc mơ thổ*, tranvu.free.fr.
13. Trần Vũ, “Lịch sử trong tiểu thuyết một tùy tiện ý thức”, tranvu.free.fr.

